TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 65b /2019/ HSST
Ngày 28-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hữu Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Lệ

Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có***: Bà Nguyễn Thị Thanh Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2019/ HSST ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hoài T - Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1998, tại: thành phố Đ. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 62, Phường H, quận L, thành phố Đ

Nghề nghiệp: Sinh viên. Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Họ tên cha: Nguyễn Viết N ; Sinh năm 1963.

Họ tên mẹ: Hồ Thị Đ ; Sinh năm 1966.

Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1/ Em **Hồ Thị Phương T1** – Sinh năm: 2004. Người đại diện hợp pháp là ông **Hồ Văn T2** – Sinh năm: 1966. Cùng địa chỉ: Tổ 16, phường H, quận L,thành phố Đ, vắng mặt.

2/ Em **Lê Huỳnh Huyền T3** – Sinh năm 2005. Người đại diện hợp pháp là bà **Huỳnh Thị Ngọc A.** Địa chỉ: Tổ 20, phường H, quận L,thành phố Đ, vắng mặt.

3/Bà **Phan Thị Thùy L** – Sinh năm: 1997. Địa chỉ: k 65/57/06 A Đường P, phường H, quận L, thành phố Đ, vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Hữu T4** – Sinh năm: 1989.Địa chỉ: 108 Đường N, phường H, quận L,thành phố Đ, vắng mặt.

2/ Ông **Nguyễn Đình H** – Sinh năm: 1985.Địa chỉ: 315 Đường T, phường H, quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

3/ Ông **Huỳnh Tấn H1** – Sinh năm: 1992.Địa chỉ: Đội 9, xã T, huyện P, tỉnh Q. Địa chỉ liên hệ: 305 Đường T, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, vắng mặt.

4/ Bà **Hồ Thị Đ** - Sinh năm: 1966. Địa chỉ: Tổ 62, phường H, quận L, thành phố Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định phạm tội từ trước, khoảng 17 giờ 00 ngày 23/11/2018, Nguyễn Thị Hoài T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead, BKS 43F1 - xxx.xx đi đến trường Trung học cơ sở Đường N, thuộc tổ 18, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tìm người nào sơ hở để lấy trộm tài sản. T đi vào trong sân trường thì thấy chị Phan Thị Thùy L, sinh viên thực tập đang chụp hình lưu niệm với các em học sinh, trên người có đeo túi xách nhưng không khóa dây kéo lại. T đi đến gần chị L rồi lén lút thò tay vào trong túi xách lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Grand Prine, màu trắng của chị L bỏ vào trong balo của mình rồi đi ra ngoài thì bị các em học sinh và giáo viên phát hiện báo cáo cho nhà trường. Sau đó, Công an phường Hòa Khánh Bắc đến làm việc, T đã giao nộp chiếc điện thoại vừa trộm được và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận số: 10/KL-HĐĐG, ngày 16/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Grand Prime màu trắng là 800.00đồng. (Tám trăm ngàn đồng)

Qua trình điều tra, T còn khai nhận thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản khác tại trường Trung học cơ sở Đường N, cũng với thủ đoạn lợi dụng trong lúc học sinh tan học, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 15/11/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS 43F1-xxx.xx đến Trường Trung học cơ sở Đường N để trộm cắp tài sản. T đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng ở ngăn ngoài ba lô của em Hồ Thị Phương T1, chiếc điện thoại này là của anh Hồ Văn T2 - cha ruột của em T1 cho em T1 mượn để đi học. Sau khi trộm được tài sản, T mang tài sản đến cửa hàng điện thoại Q địa chỉ tại 305 Đường T, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu do anh Nguyễn Đình H làm chủ, bán cho anh Huỳnh Tấn H1 với giá 1.000.000 đồng. Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận số: 10/KL-HĐĐG, ngày 16/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng là 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng)

- Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 19/11/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS 43F1-xxx.xx đến Trường Trung học cơ sở Đường N để trộm cắp tài sản. T đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vega Sky A900 của em Lê Huỳnh Huyền T3. Sau khi trộm được tài sản, T mang tài sản đến tiệm điện thoại K địa chỉ số 108 Đường N, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu bán cho anh Nguyễn Hữu T4 với giá 200.000đồng. Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận số: 10/KL-HĐĐG, ngày 16/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vega Sky A900 là 3.600.000đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng)

Ngoài ra, T còn lấy trộm 03 chiếc ví của 03 em học sinh trong trường Trung học cơ sở Đường N nhưng chưa xác định được bị hại.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Grand Prine, màu trắng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng.

- 03 (ba) chiếc ví da loại cầm tay màu đen, xanh, hồng bên trong không có tài sản gì.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu hiệu Lead màu vàng nâu, BKS 43F1 - xxx.xx.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 43F1-xxx.xx mang tên Nguyễn Thị Hoài T.

Ngày 11.03.2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 44/CSĐT trả lại cho chị Phan Thị Thùy L một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Grand Prine, màu trắng; trả lại cho anh Hồ Văn T2 một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS 43F1-xxx.xx mà T dùng khi đi thực hiện hành vi phạm tội, chiếc xe này do T đứng tên chủ sở hữu. T đã nhiều lần sử dụng chiếc xe này để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Trường Trung học cơ sở Đường N nên căn cứ theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 03 chiếc ví da cầm tay mà T đã trộm được, quá trình điều tra chưa xác định được người bị hại nên đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục tạm giữ điều tra xử lý sau.

Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Thị Hoài T cũng đã bồi thường số tiền 3.600.000đồng cho em Lê Huỳnh Huyền T3, đây là số tiền tương

đương với giá trị một chiếc điện thoại di động mà bị cáo T đã trộm của em T3, bồi thường cho anh Hồ Văn T2 số tiền 1.000.000đồng, đây là số tiền sửa máy điện thoại di động mà T đã lấy trộm của em T1 do máy để lâu nên bị hỏng màn hình, bồi thường cho anh Nguyễn Đình H 1.000.000đồng, đây là số tiền cửa hàng anh đã mua máy do T mang đến bán. Chị L, em T3, anh T4, anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng chị L, em T3 có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Bản cáo trạng số 53/CT - VKS ngày 17/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, h, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Hoài T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước xe mô tô hiệu Lead, BKS: 43F1-xxx.xx.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thị Hoài T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái quy định pháp luật. Bị cáo hiện là sinh viên nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được có cơ hội sửa chữa sai phạm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng***: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về xác định tội phạm***: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hoài T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Với thủ đoạn là lợi dụng trong lúc học sinh tan trường, sơ hở trong quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Grand Prime màu trắng của chị Phan Thị Thùy L có giá trị 800.00đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng của em Hồ Thị Phương T1 trị giá 4.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vega Sky A900 của em Lê Huỳnh Huyền T3 trị

giá 3.600.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 8.400.000đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội " *Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] ***Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự***:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Đặc biệt, bị cáo đang là sinh viên, nhận thức rất rõ hậu quả về hành vi của mình gây ra nhưng lại lợi dụng sự sơ hở của các em học sinh để thực hiện hiện hành vi phạm tội. Điều này đã ảnh hưởng xấu đến hoạt động của nhà trường nói riêng cũng như trật tự xã hội nói chung. Mặc dù, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với lần chiếm đoạt tài sản của chị Phan Thị Thùy L vào ngày 23/11/2018 nhưng bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội trước đó nên bị cáo phải chịu tình tiết "phạm tội nhiều lần" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, HĐXX xét xử bị cáo một mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội gây ra hậu quả không lớn. Đặc biệt, bị cáo đã tự thú, khai ra những lần phạm tội trước đó. Ngoài ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho những người bị hại và được những người bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Huỳnh Tấn H1, Nguyễn Hữu T4 có hành vi mua các tài sản từ Nguyễn Thị Hoài T nhưng không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[4] ***Về Xử lý vật chứng***:

Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định trả lại toàn bộ tài sản bị cáo Trang đã chiếm đoạt cho những người bị hại. HĐXX xét thấy việc trả lại tài sản đã chiếm đoạt phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Riêng đối với xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS 43F1-xxx.xx mà T dùng khi đi thực hiện hành vi phạm tội, chiếc xe này do T đứng tên chủ sở hữu nên áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để truy thu, sung vào công quỹ Nhà nước.

[5] ***Về trách nhiệm dân sự:*** Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoài T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm b,h, s và r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hoài T 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS 43F1-xxx.xx (Kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011403 cấp ngày 07/9/2016 mang tên Nguyễn Thị Hoài T). Vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/5/2019.

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bà Hồ Thị Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ có quyền kháng cáo bản án trọng hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Minh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Vinh